

Số: 74/HDLT/BDT-BCĐGNTHK-STC Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 12 năm 2014

HƯỚNG DẪN LIÊN TỊCH

**Về việc thực hiện hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên
người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo và hộ cận nghèo thành phố
giai đoạn 2014-2015 đang học tại các cơ sở giáo dục đại học**

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDDT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Công văn số 5055/UBND-VX ngày 02 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo giai đoạn 2014-2015 đang học tại các cơ sở giáo dục đại học.

Ban Dân tộc, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách về hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo và hộ cận nghèo thành phố giai đoạn 2014 – 2015 đang học tại các cơ sở giáo dục đại học, cụ thể như sau:

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC HƯỚNG CHÍNH SÁCH

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố giai đoạn 2014-2015 (có mã số hộ nghèo), thi đỗ vào học đại học, cao đẳng hệ chính quy tại các cơ sở giáo dục đại học, bao gồm: đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng.

Không áp dụng đối với sinh viên: Cử tuyển, các đối tượng chính sách được xét tuyển, đào tạo theo địa chỉ, đào tạo liên thông, văn bằng hai và học đại học, cao đẳng sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học; sinh viên các cơ sở giáo dục đại học thuộc khối quốc phòng, an ninh.

2. Điều kiện được hưởng chính sách

Để được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập, sinh viên phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo thành phố giai đoạn 2014-2015 (có mã số hộ nghèo).

b) Thi đỗ vào học đại học, cao đẳng hệ chính quy tại các cơ sở giáo dục đại học, bao gồm: đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng tại năm tham dự tuyển sinh

theo đúng quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng.

II. MỨC HỖ TRỢ

Mức hỗ trợ chi phí học tập bằng 60% mức lương cơ sở và được hưởng không quá 10 tháng/năm học/sinh viên; số năm được hưởng hỗ trợ chi phí học tập theo thời gian đào tạo chính thức.

III. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ:

1. Về trình tự, thủ tục và hồ sơ:

a) Trong vòng 30 ngày kể từ khi bắt đầu khai giảng năm học, sinh viên thuộc đối tượng thụ hưởng gửi phòng Lao động-Thương binh và Xã hội quận – huyện hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập của sinh viên, có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường – xã – thị trấn về hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo thành phố, và có xác nhận của Hiệu trưởng cơ sở giáo dục Đại học. (mẫu đơn theo phụ lục I).

- Giấy khai sinh (bản sao);

Khi nhận chi phí hỗ trợ theo chính sách từ lần thứ 2 trở về sau, sinh viên bổ sung:

- Biên lai học phí từng năm học hoặc học kỳ (bản sao có chứng thực); trường hợp sinh viên được miễn học phí thì nộp Giấy xác nhận đang theo học do Hiệu trưởng cơ sở giáo dục đại học cấp.

b) Đối với sinh viên chưa thuộc diện hỗ trợ chi phí học tập, nếu trong năm học, gia đình sinh viên được bổ sung diện hộ nghèo, hộ cận nghèo thì nộp hồ sơ bổ sung đối tượng hưởng chính sách làm căn cứ chi trả chi phí học tập trong kỳ tiếp theo.

c) Trường hợp trong quá trình học tập, sinh viên thuộc đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập không nộp đơn đề nghị kèm theo đầy đủ các giấy tờ cần thiết theo qui định thì chỉ được chi trả chi phí học tập tính từ ngày phòng Lao động – Thương binh và Xã hội nhận được đầy đủ hồ sơ đến khi kết thúc khóa học và không được giải quyết truy lùn tiền hỗ trợ chi phí học tập đối với thời gian đã học từ trước thời điểm sinh viên gửi hồ sơ đề nghị kèm theo các giấy tờ cần thiết có liên quan.

2. Thẩm định hồ sơ:

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận – huyện nơi sinh viên có hộ khẩu thường trú có trách nhiệm tiếp nhận đơn hỗ trợ chi phí học tập của sinh viên nộp (sau khi có xác nhận đầy đủ trên đơn) thẩm định, phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng chính sách và xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên gửi cơ quan tài chính cùng cấp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung ghi trên giấy xác nhận của sinh viên.

IV. PHƯƠNG THỨC CHI TRẢ KINH PHÍ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội nơi sinh viên có hộ khẩu thường trú chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện chi trả hỗ trợ chi phí học tập trực tiếp bằng tiền mặt cho sinh viên. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm thông báo cho người học được biết trong vòng 3 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ.

2. Thời gian cấp kinh phí hỗ trợ chi phí học tập được thực hiện 2 lần trong năm học: lần 1 cấp cho 5 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 2 cấp cho 5 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau. Trường hợp sinh viên chưa được nhận chế độ theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.

- Riêng năm 2014 do Thông tư Liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDDT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục Đào tạo và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên người dân tộc thiểu số mới ban hành nên phòng Lao động – Thương binh và Xã hội quận – huyện sẽ tiếp nhận hồ sơ và giải quyết truy lĩnh tiền hỗ trợ chi phí học tập của năm 2014 cho các sinh viên đến hết ngày 30/5/2015.

3. Cơ quan thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên có trách nhiệm thông báo công khai về thủ tục, thời gian chi trả kinh phí hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên để thuận tiện cho sinh viên được nhận chế độ chính sách theo đúng quy định.

V. QUY ĐỊNH VỀ DÙNG CẤP KINH PHÍ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

1. Sinh viên bỏ học hoặc bị kỷ luật buộc thôi học thì không được nhận kinh phí hỗ trợ chi phí học tập kể từ thời điểm Quyết định kỷ luật có hiệu lực. Trường hợp sinh viên đã nhận kinh phí hỗ trợ chi phí học tập mà bỏ học hoặc bị kỷ luật buộc thôi học thì phòng Lao động – Thương binh và Xã hội dừng thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ chi phí học tập vào kỳ học tiếp theo.

2. Sinh viên bị đình chỉ học tập (có thời hạn) thì không được nhận kinh phí hỗ trợ chi phí học tập trong thời gian bị đình chỉ, trừ trường hợp dừng học do ôm đau, tai nạn, học lại, lưu ban hoặc dừng học vì lý do khách quan được nhà trường xác nhận. Trường hợp sinh viên đã nhận kinh phí hỗ trợ chi phí học tập mà bị đình chỉ học tập thì phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thực hiện khấu trừ số tiền tương ứng với số tháng bị đình chỉ học tập vào kỳ học tiếp theo sau khi sinh viên nhập học lại.

VI. NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện việc cấp phát tiền hỗ trợ chi phí học tập được ngân sách Thành phố bố trí trong dự toán sự nghiệp giáo dục của ngân sách quận – huyện hằng năm.

Riêng năm 2014, Chủ tịch UBND các quận – huyện cân đối ngân sách quận – huyện chi nội dung hỗ trợ này. Trường hợp, ngân sách quận – huyện gặp khó khăn thì có văn bản gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND thành phố xem xét.

VII. HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Hướng dẫn liên tịch này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Thời điểm thực hiện chính sách hỗ trợ sinh viên quy định tại Hướng dẫn liên tịch này được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2014.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban Dân tộc:

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện chính sách này trên địa bàn thành phố.

- Hướng dẫn Văn phòng Ủy ban nhân dân quận – huyện (Bộ phận công tác Dân tộc) phối hợp Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội quận – huyện tuyên truyền, rà soát, xác định đối tượng thụ hưởng theo chính sách để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân quận – huyện.

- Phối hợp Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Chỉ đạo Giảm nghèo, tăng hộ khẩu Thành phố) tổng hợp số lượng đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập từ Ủy ban nhân dân quận – huyện và xây dựng dự toán kinh phí gửi về Sở Tài chính trước ngày 30/9 hàng năm để tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Định kỳ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân Thành phố và các Bộ, ngành Trung ương.

2. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (Ban Chỉ đạo Giảm nghèo, tăng hộ khẩu Thành phố):

Hướng dẫn phòng Lao động – Thương binh và Xã hội quận – huyện thông báo đối tượng được thụ hưởng thực hiện đúng trình tự thủ tục và tổ chức nhận và cấp phát kinh phí cho sinh viên.

Phối hợp với Ban Dân tộc tổng hợp kinh phí hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố hàng năm gửi Sở Tài chính thành phố.

3. Sở Tài chính:

Tổng hợp kinh phí được hỗ trợ chi phí học tập trên cơ sở đề nghị của Ban Dân tộc, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Chỉ đạo Giảm nghèo, tăng hộ khẩu Thành phố) và Ủy ban nhân dân quận – huyện trình Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí trong dự toán sự nghiệp giáo dục hàng năm của quận – huyện.

Hướng dẫn phòng Tài chính – Kế hoạch quận – huyện thực hiện giao dự toán cho phòng Lao động – Thương binh – Xã hội để chi trả cho đối tượng được hưởng và đơn vị nhận kinh phí thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chịu trách nhiệm triển khai Hướng dẫn này đến các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn Thành phố được biết và phối hợp thực hiện.

5. Ủy ban nhân dân các quận – huyện:

Chỉ đạo và chịu trách nhiệm việc tổ chức lập danh sách, nhận kinh phí và cấp phát tiền hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên đúng đối tượng.

Chỉ đạo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp Phòng Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân quận – huyện (Bộ phận công tác Dân tộc) tham mưu và lập danh sách sinh viên đủ điều kiện được hỗ trợ chi phí học tập theo Hướng dẫn này gửi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (Thường trực BCĐ Giảm nghèo tăng hộ khẩu Thành phố) và Ban Dân tộc theo biểu mẫu Phụ lục II.

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường – xã – thị trấn rà soát lập danh sách số lượng học sinh dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo thi đậu vào các cơ sở giáo dục đại học và gửi về Ban Dân tộc, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (Thường trực BCĐ Giảm nghèo tăng hộ khẩu Thành phố) trước ngày 15/9 hàng năm theo biểu mẫu Phụ lục III.

Lưu ý: Các đối tượng thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Hướng dẫn liên tịch này mà cùng một lúc được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ có cùng tính chất thì chỉ được hưởng một chế độ ưu đãi cao nhất.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị liên quan trao đổi với Ban Dân tộc, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội (Ban Chỉ đạo Giảm nghèo, tăng hộ khá) và Sở Tài chính để được hướng dẫn cụ thể./dm



Nguyễn Văn Tài

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân TP;
- VP.UBND TP;
- Đ/c Hứa Ngọc Thuận-PCT.UBND/TP;
- Sở Tài chính;
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- BDT;
- UBND quận, huyện;
- VP.UBND; Phòng LĐTBXH; Phòng Tài Chính Q/H;
- Lưu: BDT, PCS (Yến)./



Nguyễn Văn Xê



Châu Văn Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

(Dùng cho sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục đại học công lập và ngoài công lập)

Kính gửi: - Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội quận - huyện...

- Cơ sở Giáo dục Đại học

Họ và tên: Dân tộc:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Lớp: Khóa Khoa:

Họ tên cha/mẹ học sinh, sinh viên:

Hộ khẩu thường trú (ghi đầy đủ):

Phường (Xã): Quận (Huyện):

Tỉnh (Thành phố):

Mã số sinh viên:

Thuộc diện sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo (Thực hiện theo Công văn số 5055/UBND-VX ngày 02 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo giai đoạn 2014-2015 đang học tại các cơ sở giáo dục đại học).

Tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xác nhận, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội xem xét để hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

Xác nhận của UBND phường/xã

Đương sự là thành viên hộ diện
nghèo hoặc cận nghèo. Mã số
....., ngày tháng năm

....., ngày tháng năm

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Xác nhận của cơ sở giáo dục đại học

Trường:

Xác nhận anh/chị:

Hiện là sinh viên năm thứ Học kỳ: Năm học lớp khoa khóa học thời gian khóa học(năm) hệ đào tạo của nhà trường.

Kỷ luật: (ghi rõ mức độ kỷ luật nếu có).

Đề nghị phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét giải quyết tiền hỗ trợ chi phí học tập cho anh/chị theo quy định.

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục II

Đơn vị

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày... tháng... năm

**DANH SÁCH SINH VIÊN NGƯỜI DÂN TỘC THIẾU SỐ
THUỘC DIỆN HỘ NGHÈO VÀ HỘ CẬN NGHÈO ĐƯỢC HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
Năm**

*(Theo Hướng dẫn liên tịch số/HDLT/BDT-BCĐGNTHK-STC ngày ... tháng ... năm 2014 của Liên Ban Dân tộc, Sở Lao động –
Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính)*

Số thứ tự	Họ tên sinh viên	Năm sinh		Dân tộc	Thuộc diện			Địa chỉ	Sinh viên năm thứ mấy, Trường	Khóa học (Từ năm học..... đến năm học.....)	Số tiền hỗ trợ	Ghi chú
		Nam	Nữ		Hộ nghèo	Cận nghèo	Mã số					
...												
Tổng cộng												

Người lập

Thủ trưởng đơn vị

Đơn vị

PHỤ LỤC III
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày... tháng... năm

DANH SÁCH HỌC SINH NGƯỜI DÂN TỘC THIẾU SỐ
THUỘC DIỆN HỘ NGHÈO VÀ HỘ CẬN NGHÈO TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG

Năm

(Theo Hướng dẫn liên tịch số/HDLT/BDT-BCĐGNTHK-STC ngày ... tháng ... năm 2014 của Liên Ban Dân tộc, Sở Lao động –
Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính)

Số thứ tự	Họ tên sinh viên	Năm sinh		Dân tộc	Thuộc diện			Địa chỉ	Tên trường trúng tuyển	Ghi chú
		Nam	Nữ		Hộ nghèo	Cận nghèo	Mã số			

Người lập

Thủ trưởng đơn vị